

KẾ HOẠCH
Triển khai công tác y tế trường học năm học 2018 – 2019
trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BGDDT-BYT ngày 12/5/2016 của liên Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo về công tác y tế trường học; UBND tỉnh Điện Biên xây dựng Kế hoạch triển khai công tác y tế trường học năm học 2018 - 2019 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

Tăng cường kiến thức phòng chống bệnh, tật học đường, ưu tiên những vùng khó khăn, góp phần giảm tỷ lệ mắc, kiểm soát và hạn chế một số yếu tố nguy cơ của bệnh, tật học đường phổ biến hiện nay.

Thay đổi hành vi về vệ sinh cá nhân và vệ sinh môi trường trong trường học tạo điều kiện cho các em phát triển về thể chất và tinh thần, có sức khỏe tốt để học tập cho học sinh trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Thực hiện việc giám sát phát hiện sớm dịch bệnh trong trường học và các cơ sở giáo dục để xử lý kịp thời, triệt để. Đảm bảo công tác An toàn vệ sinh thực phẩm không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong trường học và các cơ sở giáo dục.

II. CHỈ TIÊU

- Trên 95% học sinh và giáo viên trên địa bàn toàn tỉnh được truyền thông, tiếp cận các biện pháp phòng chống bệnh, tật và phòng chống dịch trong trường học.
- Trên 90% học sinh các trường học công lập trên địa bàn toàn tỉnh được khám, tư vấn sức khỏe và có hồ sơ quản lý, theo dõi sức khỏe cho học sinh. 100% các trường hợp mắc bệnh được thông báo cho gia đình.
- Trên 80% các trường học công lập trên địa bàn toàn tỉnh được giám sát các yếu tố, điều kiện vệ sinh trường học, nhằm hỗ trợ cải thiện môi trường học tập cho học sinh tại các trường học.
- 100% nhân viên y tế trường học tại các trường trên địa bàn tỉnh được đào tạo, đào tạo lại nghiệp vụ y tế trường học.
- Phần đầu đạt 98% số học sinh tiểu học và 96% trẻ 24-60 tháng được uống thuốc tẩy giun, đảm bảo an toàn trong quá trình triển khai uống thuốc.
- Tổ chức thanh, kiểm tra, giám sát liên ngành về các hoạt động y tế trường học nhằm hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật cho Trung tâm Y tế và Phòng Giáo dục - Đào tạo huyện, thị xã, thành phố.

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Truyền thông nâng cao sức khỏe cho học sinh tại các trường học trên địa bàn

1.1. Truyền thông phòng chống bệnh tật học đường

- Đối tượng: Giáo viên và học sinh tại tất cả các trường học trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Phương thức hoạt động: Sử dụng các sản phẩm của truyền thông do Trung ương cung cấp và nhân bản theo nhu cầu thực tế của địa phương. Lồng ghép các nội dung giáo dục sức khỏe, phòng chống bệnh tật trong các giờ giảng. Tổ chức cho học sinh thực hành các hành vi bảo vệ sức khỏe thông qua các hình thức, mô hình phù hợp.

- Nội dung truyền thông: Truyền thông các hành vi vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch, bệnh truyền nhiễm; phòng chống ngộ độc thực phẩm, dinh dưỡng hợp lý; hoạt động thể lực; phòng chống tác hại của thuốc lá; phòng chống tác hại của rượu bia; phòng chống bệnh tật học đường; chăm sóc răng miệng; phòng chống các bệnh về mắt; phòng chống tai nạn thương tích.

- Đơn vị thực hiện: Cán bộ phụ trách công tác y tế tại các trường học phối hợp cùng cán bộ Trạm Y tế xã trên địa bàn triển khai truyền thông tại các trường học.

1.2. Truyền thông công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình cho vị thành niên, thanh niên tại các trường học

- Đối tượng: Học sinh tại các trường trung học phổ thông và trung học cơ sở trên địa bàn.

- Phương thức hoạt động: Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo trường THCS và THPT lồng ghép với hình thức sinh hoạt ngoại khóa và sinh hoạt câu lạc bộ tại trường ít nhất 3 buổi/trường/năm.

- Nội dung truyền thông: Cung cấp cho học sinh các kiến thức về chăm sóc sức khỏe sinh sản và một số kỹ năng sống; tác hại của tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; các hệ lụy của mất cân bằng giới tính khi sinh; lợi ích của khám sức khỏe tiền hôn nhân.

- Đơn vị thực hiện: Chi cục Dân số - kế hoạch hóa gia đình tỉnh chỉ đạo Trung tâm Dân số - KHHGD các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện.

1.3. Tổ chức truyền thông và uống thuốc tây giun

a) Nội dung truyền thông

Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn cho giáo viên, học sinh biết về nguyên nhân, đường lây nhiễm, tác hại và cách phòng chống nhiễm giun, sán. Phối hợp với ngành giáo dục và cộng đồng tổ chức cho tất cả các học sinh tại các trường Tiểu học, trường Mầm non trên địa bàn toàn tỉnh được uống thuốc tây giun 02 lần/năm.

b) Thời gian thực hiện

- Với học sinh tiểu học: Chia thành 2 đợt trong đó đợt 1 vào tháng 4 và tháng 5, đợt 2 vào tháng 11 và tháng 12.

- Với trẻ 24-60 tháng tuổi: Tỷ giun đợt 1 uống vào tháng 6, đợt 2 uống vào tháng 12.

- Địa điểm: Triển khai thực hiện tại tất cả các trường Tiểu học và trường Mầm non trên địa bàn toàn tỉnh.

c) Đơn vị thực hiện

- Đơn vị đầu mối: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh.

- Đơn vị thực hiện: Trung tâm y tế các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với các trường học tại địa bàn.

1.4. Truyền thông về phòng chống HIV/AIDS trong các trường học

- Thời gian thực hiện: Thời gian và địa điểm cụ thể do Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố thống nhất với các trường học trên địa bàn để thực hiện.

- Số lượng: Mỗi huyện, thị xã, thành phố tổ chức truyền thông ít nhất 03 buổi/năm.

- Nội dung truyền thông: Truyền thông về phòng chống HIV/AIDS; giảm phân biệt, kỳ thị, đối xử với học sinh bị nhiễm HIV hoặc bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS; phòng chống ma túy trong trường học. Luật phòng chống HIV/AIDS.

- Đơn vị thực hiện: Do Trung tâm y tế các huyện, thị xã, thành phố triển khai với sự chỉ đạo chuyên môn của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh.

2. Tổ chức các hoạt động quản lý, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe học sinh

- Các trường học phối hợp Trạm y tế trên địa bàn triển khai tổ chức các hoạt động như khám sức khỏe vào đầu vào năm học cho học sinh. Cán bộ phụ trách công tác y tế tại trường học lập sổ theo dõi và quản lý sức khỏe cho học sinh theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BGDĐT-BYT ngày 12/05/2016 của liên Bộ Y tế - Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định công tác y tế trường học.

- Các trường và Trạm y tế xã trên địa bàn tăng cường hoạt động giám sát thường xuyên tại trường học nhằm phát hiện sớm và xử lý kịp thời bệnh, tật học đường cho học sinh, phối hợp trong việc tổ chức các chiến dịch tiêm chủng vắc-xin phòng bệnh cho học sinh.

- Cán bộ phụ trách công tác y tế trường học tổ chức và thực hiện xử lý sơ cấp cứu tại chỗ cho học sinh, giáo viên đồng thời phối hợp với các cơ sở y tế để tổ chức khám, điều trị theo các chuyên khoa cho học sinh. Tư vấn cho học sinh, giáo viên và phụ huynh về các vấn đề liên quan đến bệnh, tật, sự phát triển thể chất, tinh thần của học sinh; hướng dẫn học sinh tự biết chăm sóc sức khỏe cho bản thân và cộng đồng; thông báo cho phụ huynh học sinh ít nhất 1 lần/năm về sức khỏe của học sinh.

- Các trường học xây dựng môi trường vệ sinh, phòng chống dịch bệnh; tăng cường hoạt động thể lực; xây dựng môi trường không khói thuốc lá, không sử dụng đồ uống có cồn và các chất gây nghiện.

3. Giám sát các điều kiện vệ sinh trường học, hỗ trợ cải thiện môi trường học tập cho học sinh tại các trường học.

Tổ chức thực hiện theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BGDĐT,

ngày 12/05/2016. Các đơn vị trường học tự kiểm tra, đánh giá; các đơn vị Trạm Y tế xã tổ chức giám sát hỗ trợ chuyên môn; Phòng Giáo dục - Đào tạo và Trung tâm y tế các huyện, thị xã, thành phố tổ chức kiểm tra giám sát định kỳ. Các nội dung thực hiện bao gồm:

3.1. Điều kiện phòng học, bàn ghế, bảng viết, chiếu sáng, đồ chơi trong trường học.

- Căn cứ các Tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN) rà soát, bổ sung và dần hoàn thiện các điều kiện về phòng học, bàn ghế, bảng viết, chiếu sáng, đồ chơi trong trường học trên địa bàn toàn tỉnh theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDDT.

- Huy động các nguồn vốn đầu tư, hỗ trợ trong và ngoài nước, các cá nhân, tổ chức xã hội tham gia hỗ trợ vật chất, thiết bị để hoàn thiện các điều kiện về phòng học, bàn ghế, bảng viết, chiếu sáng, đồ chơi trong trường học cho học sinh.

3.2. Các điều kiện cấp thoát nước và vệ sinh môi trường trong trường học

- Bảo đảm cung cấp đầy đủ nước uống và nước sinh hoạt cho học sinh tại các trường học theo quy định.

- Nâng cấp, sửa chữa hoặc xây mới các công trình vệ sinh cho học sinh theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BGDĐT-BYT. Bố trí chỗ rửa tay với nước sạch và xà phòng phù hợp với điều kiện từng địa phương.

- Hướng dẫn việc thu gom và xử lý chất thải của các trường học theo đúng quy định.

3.3. Đảm bảo các điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm

a) Trường học có bếp ăn nội trú, bán trú

- Bảo đảm các điều kiện cơ sở vật chất về an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định về phòng chống bệnh truyền nhiễm trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Bếp ăn, nhà ăn (khu vực ăn uống), căng tin trong trường học bảo đảm theo quy định về điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố.

- Đối với lãnh đạo quản lý và người tham gia vào quá trình chế biến thực phẩm phải đảm bảo các điều kiện theo các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm.

- Công tác tự kiểm tra, giám sát: Hội phụ huynh, nhà trường thường xuyên thực hiện công tác tự kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm tại bếp ăn tập thể.

- Thanh, kiểm tra liên ngành, chuyên ngành, giám sát: Hàng năm theo phân cấp quản lý đối với các bếp ăn tập thể trên địa bàn toàn tỉnh; Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh, Phòng Y tế, Trung tâm Y tế phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan liên quan trên địa bàn thực hiện thanh, kiểm tra, giám sát công tác đảm bảo an toàn thực phẩm tại các bếp ăn tập thể trường học theo quy định.

- Các bếp ăn tại trường tổ chức lưu mẫu thức ăn theo đúng quy định nhằm đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trong các nhà trường.

b) Đối với các trường học không có bếp ăn nội trú, bán trú ký hợp đồng với các cơ sở có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm để cung cấp thức ăn cho học sinh.

3.4. Đảm bảo môi trường thực thi chính sách và xây dựng các mối quan hệ xã hội trong trường học, liên kết cộng đồng

- Thành lập Ban chăm sóc sức khỏe học sinh của từng trường, có quyết định, phân công nhiệm vụ cụ thể trách nhiệm cho các thành viên.

- Tổ chức thực hiện đầy đủ chính sách chăm sóc sức khỏe học sinh trong trường học.

- Xây dựng môi trường học tập lành mạnh, mối quan hệ giữa nhà trường, phụ huynh, giáo viên, học sinh; giữa trường học với gia đình và cộng đồng.

3.5. Đảm bảo các điều kiện phòng y tế, nhân viên y tế trường học

- Từng bước hoàn thiện phòng y tế tại các trường học, bổ sung trang thiết bị theo quy định.

- Bố trí, sắp xếp nhân lực cán bộ làm công tác y tế trường học theo quy định, lưu ý về trình độ ít nhất là y sĩ đa khoa trở lên. Đối với các trường không có biên chế cán bộ y tế trường học phải phân công nhiệm vụ cho cán bộ kiêm nhiệm và có kế hoạch phối hợp với Trạm Y tế xã tại địa bàn để triển khai nhiệm vụ.

4. Đào tạo, đào tạo lại nghiệp vụ y tế trường học cho nhân viên y tế trường học tại các trường trên địa bàn tỉnh

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ y tế trường học cho nhân viên y tế tại các trường học trên địa bàn toàn tỉnh.

- Sở Y tế chịu trách nhiệm chủ trì tổ chức các lớp tập huấn: Xây dựng kế hoạch tập huấn; Cử giảng viên, chuẩn bị nội dung tập huấn để triển khai tập huấn cho cán bộ y tế trường học của cả 2 ngành.

- Đối với học viên là cán bộ làm công tác y tế trường học thuộc ngành Giáo dục quản lý: Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Sở Y tế chỉ đạo tổ chức các lớp tập huấn: chuẩn bị điều kiện cơ sở vật chất, chè nước phục vụ lớp tập huấn, triệu tập học viên tham gia, phối hợp quản lý lớp tập huấn.

5. Tổ chức thanh, kiểm tra, giám sát liên ngành về các hoạt động y tế trường học nhằm hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật cho Trung tâm Y tế và Phòng Giáo dục - Đào tạo tuyến huyện, thị xã, thành phố

Sở Y tế chủ trì, phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thực hiện thanh, kiểm tra, giám sát liên ngành về các hoạt động y tế trường học nhằm hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật cho Trung tâm Y tế và Phòng Giáo dục - Đào tạo tuyến huyện, thị xã, thành phố. Tổng hợp kết quả báo cáo UBND tỉnh trước 20/12.

6. Thống kê báo cáo và đánh giá về công tác y tế trường học

6.1. Báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất

- Trường học thực hiện báo cáo định kỳ hoạt động y tế trong năm học chậm nhất vào ngày 30/5 theo mẫu báo cáo quy định tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BGDĐT-BYT, về Trạm Y tế xã trên địa bàn, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo theo phân cấp quản lý.

- Thực hiện báo cáo dột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên.

6.2. Dánh giá công tác y tế trường học

Các trường học tự tổ chức đánh giá kết quả thực hiện công tác y tế trường học vào cuối mỗi năm học: Cơ sở giáo dục mầm non đánh giá theo mẫu quy định tại Phụ lục số 03; trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học, trường chuyên biệt đánh giá theo mẫu quy định tại phụ lục số 04 ban hành theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BGDĐT-BYT.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng kế hoạch liên ngành về công tác y tế học đường hàng năm.

- Phối hợp với Sở, ngành liên quan tổ chức, triển khai có hiệu quả kế hoạch công tác y tế học đường trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức bồi dưỡng kiến thức cho nhân viên y tế trường học về công tác chuyên môn nghiệp vụ y tế trong trường học.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Sở y tế tổ chức tốt hoạt động khám sức khỏe định kỳ cho học sinh; làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng chống dịch bệnh và các bệnh thường gặp cho học sinh tại nhà trường.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo kiểm tra, giám sát công tác y tế trường học trên địa bàn tỉnh, chú trọng công tác chăm sóc sức khỏe học sinh, vệ sinh an toàn thực phẩm tại các trường có tổ chức bán trú cho học sinh.

- Tổ chức đảm bảo công tác y tế phục vụ các kỳ thi.

- Thường trực tổng hợp kết quả hoạt động y tế học đường để báo cáo UBND tỉnh, Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp với Sở Y tế tỉnh tham mưu UBND tỉnh trong việc lập kế hoạch hàng năm, tổ chức chỉ đạo thực hiện công tác y tế trường học trên địa bàn.

- Chỉ đạo triển khai các nội dung chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh tại trường học (khám sức khỏe định kỳ, sơ cấp cứu ban đầu, phòng chống các bệnh, tật học đường). Đối với các trường không có nhân viên y tế trường học xây dựng kế hoạch phối hợp với các đơn vị y tế trên địa bàn để thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền giáo dục sức khỏe cho học sinh thông qua các hoạt động giảng dạy chính khóa, ngoại khóa, sắp xếp lịch học tập vui chơi giải trí hợp lý, hợp vệ sinh, phù hợp với sức khỏe, độ tuổi và giới tính.

- Phối hợp Bảo hiểm xã hội tỉnh thực hiện tốt bảo hiểm y tế học sinh, sử dụng

kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh theo đúng hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC, ngày 24/11/2014 của liên Bộ Y tế, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế.

- Tham gia các đoàn liên ngành kiểm tra, giám sát hoạt động y tế trường học tại các huyện, thị xã, thành phố.

- Tổng hợp báo cáo kết quả hoạt động y tế trường học của ngành Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế.

3. Bảo hiểm xã hội tỉnh

- Tăng cường tuyên truyền vận động học sinh tham gia bảo hiểm y tế. Hướng dẫn và phối hợp tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở giáo dục, phụ huynh và học sinh trong việc thực hiện bảo hiểm y tế.

- Phối hợp đảm bảo quyền lợi cho học sinh tham gia bảo hiểm y tế. Dám bảo cấp đầy đủ, kịp thời kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh tại các cơ sở giáo dục (khi các cơ sở giáo dục đáp ứng đủ các điều kiện quy định). Hướng dẫn các cơ sở giáo dục sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh tại các trường học.

4. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Chỉ đạo Trung tâm Y tế, Phòng Y tế phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo cấp huyện tham mưu xây dựng và phê duyệt Kế hoạch triển khai công tác Y tế trường học trên địa bàn.

- Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các trường theo phân cấp quản lý, đảm bảo các quy định về vệ sinh trường học, vệ sinh an toàn thực phẩm trong nhà trường và các cơ sở giáo dục.

- Chỉ đạo Trung tâm Y tế phối hợp với Phòng Y tế, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm Dân số - kế hoạch hóa gia đình, Bệnh viện Đa khoa khu vực trên địa bàn triển khai các hoạt động chuyên môn: Tập huấn chuyên môn cho nhân viên y tế học đường, triển khai các chương trình y tế trong trường học, khám sức khỏe toàn diện cho học sinh hàng năm; giám sát phát hiện sớm dịch bệnh trong trường học và các cơ sở giáo dục để phối hợp xử lý kịp thời, triệt để.

- Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo triển khai đến các trường làm thủ tục đề nghị Bảo hiểm xã hội huyện cấp kinh phí và sử dụng kinh phí chi chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh theo đúng quy định của Thông tư số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 24/11/2014.

- Chỉ đạo tổ chức đảm bảo công tác y tế phục vụ các kỳ thi, kiểm tra cuối năm, đặc biệt kỳ thi THPT quốc gia.

- Hỗ trợ kinh phí cho các hoạt động chăm sóc sức khỏe học sinh trên địa bàn.

- Định kỳ kiểm tra công tác y tế trường học, công tác vệ sinh an toàn thực phẩm; Báo cáo kết quả hoạt động y tế trường học gửi Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn kinh phí sự nghiệp y tế, giáo dục hằng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành của đơn vị

- Quỹ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh, sinh viên được trích từ Quỹ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế theo quy định hiện hành.

- Lồng ghép các chương trình y tế, giáo dục hoặc các nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân, nguồn xã hội hóa.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác Y tế trường học tỉnh Điện Biên năm học 2018-2019; các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai nếu có vướng mắc, thông báo kịp thời về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh (*Đơn vị đầu mối của Sở Y tế*), Phòng Công nghệ thông tin - Sở Giáo dục và Đào tạo (*Đơn vị đầu mối của Sở Giáo dục và Đào tạo*) để cùng phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế, BG&ĐT (b/c);
- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Sở: Y tế, GD&ĐT;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh;
- Trung tâm y tế các huyện, thị xã, thành phố;
- Chi cục Dân số - kế hoạch hóa gia đình tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX^(NNL).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Văn Quý